

- 1.3. Trưởng Ban tuyên giáo;
- 1.4. Văn phòng Đảng uỷ;
- 1.5. Phó trưởng công an (*chỉ bố trí ở những nơi chưa bố trí lực lượng công an chính quy*);
- 1.6. Phó Chỉ huy trưởng quân sự;
- 1.7. Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ;
- 1.8. Kế hoạch - Giao thông - Thuỷ lợi;
- 1.9. Phụ trách Đài truyền thanh;
- 1.10. Quản lý nhà văn hoá;
- 1.11. Phó chủ tịch Uỷ ban mặt trận tổ quốc;
- 1.12. Phó bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
- 1.13. Phó chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ;
- 1.14. Phó chủ tịch Hội nông dân;
- 1.15. Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh;
- 1.16. Chủ tịch Hội người cao tuổi;
- 1.17. Chủ tịch Hội chữ thập đỏ;
- 1.18. Nhân viên thú y xã;
- 1.19. Khuyến nông viên;

2. Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố, gồm:

- 2.1. Bí thư chi bộ thôn, bản, tổ dân phố;
- 2.2. Trưởng thôn, bản, tổ dân phố;
- 2.3. Công an viên thôn, bản;
- 2.4. Nhân viên y tế thôn, bản;
- 2.5. Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, bản, tổ dân phố;
- 2.6. Cộng tác viên khuyến nông;

II. VỀ SỐ LƯỢNG:

1. Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã:

- 1.1. Xã loại 1: Bố trí không quá 19 người;
- 1.2. Xã loại 2: Bố trí không quá 18 người;
- 1.3. Xã loại 3: Bố trí không quá 17 người;

- Chức danh khuyến nông viên được bố trí 02 người.

- Tùy điều kiện cụ thể các xã, phường, thị trấn bố trí kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách cho phù hợp và thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ của địa phương.

2. Những người hoạt động không chuyên trách thôn, bản, tổ dân phố:

Mỗi thôn, bản, tổ dân phố được bố trí tối đa nhưng không quá 6 người, theo các chức danh đã quy định.